

Số: /TB-KSBT

Đồng Tháp, ngày tháng 01 năm 2026

THÔNG BÁO
Yêu cầu báo giá

Kính gửi: Các nhà cung cấp dịch vụ tại Việt Nam

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá làm cơ sở tổ chức Mua sắm hóa chất thực hiện nội kiểm và ngoại kiểm tra xét nghiệm sinh hóa và huyết học với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Phạm Nguyễn Thanh Liêm – Viên chức – Khoa dược – VTYT; Số điện thoại: 0867960146; Email: tliem0408@gmail.com
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - * Bảng 02 hình thức, cụ thể:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phạm Nguyễn Thanh Liêm – Viên chức – Khoa dược – VTYT - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Tháp – Địa chỉ: 394 Lê Đại Hành, phường Mỹ Trà, Đồng Tháp.
 - Nhận qua email: tothaucdcdt@gmail.com
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 13h00 ngày 22 tháng 01 năm 2026 đến trước 17h00 ngày 02 tháng 02 năm 2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 02 tháng 02 năm 2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục hàng hoá:

STT	Danh mục hàng hoá	Mô tả yêu cầu về hàng hoá và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
I. Mua sắm hóa chất thực hiện nội kiểm và ngoại kiểm tra xét nghiệm sinh hóa - Máy sinh hóa bán tự động Model BTS 350				
1	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Glucose	- R1: $\geq 2 \times 250\text{ml}$, R2 standard: $\geq 2 \times 5\text{ml}$; - Phạm vi đo: $\leq 2.34 - \geq 450 \text{ mg/dl}$; - Hạn sử dụng ≥ 12 tháng.	ml	250
2	Hóa chất dùng cho xét nghiệm	- R1: $\geq 1 \times 250\text{ml}$, R2 STD: $\geq 1 \times 3\text{ml}$; - Phạm vi đo: $\leq 4.2 - \geq 695 \text{ mg/dl}$.	ml	250

	Cholesterol	- Hạn sử dụng ≥ 12 tháng.		
3	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Triglycerides	- R1: $\geq 1 \times 250\text{ml}$, R2 standard: $\geq 1 \times 3\text{ml/}$; - Phạm vi đo: $\leq 9.74 - \geq 1062 \text{ mg/dl}$; - Hạn sử dụng ≥ 12 tháng.	ml	250
4	Hóa chất dùng cho xét nghiệm HDL DIRECT	- R1: $\geq 2 \times 30\text{ml}$, R2: $\geq 2 \times 10\text{ml}$; - Phạm vi đo: $\leq 1.90 - \geq 193 \text{ mg/dl}$; - Hạn sử dụng ≥ 12 tháng.	ml	80
5	Hóa chất dùng cho xét nghiệm LDL DIRECT	- R1: $\geq 2 \times 30\text{ml}$, R2: $\geq 2 \times 10 \text{ ml}$, R3 CAL: $\geq 1 \times 1\text{ml}$; - Phạm vi đo: $\leq 2.60 - \geq 263 \text{ mg/dl}$; - Hạn sử dụng ≥ 12 tháng	ml	80
6	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Aspartate Aminotransferase (AST/GOT)	- R1: $\geq 4 \times 50\text{ml}$, R2: $\geq 1 \times 50\text{ml}$; - Phạm vi đo: $\leq 3.84 - \geq 390 \text{ U/l}$; - Hạn sử dụng ≥ 12 tháng.	ml	250
7	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Alanine Aminotransferase (ALT/GPT)	- R1: $\geq 4 \times 50\text{ml}$, R2: $\geq 1 \times 50\text{ml}$; - Phạm vi đo: $\leq 4.4 - \geq 360 \text{ U/l}$; - Hạn sử dụng ≥ 12 tháng.	ml	250
8	Hóa chất dùng cho xét nghiệm Creatinine	- R1: $\geq 2 \times 50\text{ml}$, R2: $\geq 2 \times 50\text{ml}$, R3 STD: $\geq 1 \times 5\text{ml}$; - Phạm vi đo: $\leq 0.14 - \geq 40 \text{ mg/dl}$; - Hạn sử dụng ≥ 12 tháng.	ml	200
9	Assayed Serum Normol Human (QC), mức 2	- Chai $\geq 5\text{ml}$; - Nội kiểm sinh hóa mức 2 (Human Assayed Multi-Sera/ Assayed Chemistry Premium Plus-Level 2) (Hum Asy Control 2); - Hạn sử dụng ≥ 12 tháng	Chai	12
10	Assayed Serum Normol Human (QC), mức 3	- Chai $\geq 5\text{ml}$; - Nội kiểm sinh hóa mức 3 (Human Assayed Multi-Sera/ Assayed Chemistry Premium Plus-Level 3) (Hum Asy Control 3); - Hạn sử dụng ≥ 12 tháng	Chai	12
11	Calibration Serum, mức 2	- Chai $\geq 5\text{ml}$; - Calib Sinh hóa mức 2 (Calibration Serum Level 2 (CAL 2)); - Hạn sử dụng ≥ 12 tháng	Chai	02
12	Calibration Serum, mức 3	- Chai $\geq 5\text{ml}$; - Calib Sinh hóa mức 3 (Calibration Serum Level 3 (CAL 3));	Chai	02

		- Hạn sử dụng ≥ 12 tháng		
II. Mua sắm hóa chất thực hiện nội kiểm và ngoại kiểm tra xét nghiệm huyết học - Máy Celdiff 360				
13	Diluent	- Thùng: ≥ 20 lít; - Dung dịch pha loãng máu, thành phần bao gồm: Sodium chloride, Sodium Sulfate, Boric acid buffer; - Hạn sử dụng ≥ 12 tháng	Thùng	01
14	Lyse	- Chai ≥ 500 ml; - Dung dịch hủy hồng cầu. Thành phần: Sodium chloride, Cationic surfactant; - Hạn sử dụng ≥ 12 tháng .	Chai	01
15	Clean	- Chai ≥ 500 ml; - Dung dịch rửa hệ thống ống, buồng đếm. Thành phần: Sodium hypochlorite; - Hạn sử dụng ≥ 12 tháng	Chai 500ml	01
16	Nội kiểm huyết học 3 thành phần BC	- Bộ $\geq 3 \times 3$ ml; - CBC-3D Control là một loại nội kiểm 3 level sử dụng để giám sát cho máy xét nghiệm huyết học; - Hạn sử dụng ≥ 03 tháng	1 Bộ (3 x 3ml)	04

* **GHI CHÚ:** Gói thầu chia thành 02 phần, mỗi phần là danh mục hoá chất của 01 máy xét nghiệm (*Máy sinh hóa bán tự động Model BTS 350; Máy Celdiff 360*). Nhà thầu có thể báo giá cho 01 hoặc tất cả các phần tùy theo năng lực của nhà thầu.

2. Địa điểm cung cấp dịch vụ: dịch vụ phải được thực hiện tại *Trung Tâm Kiểm soát bệnh tật (Cơ sở 1) – Địa chỉ: Số 316, Quốc lộ 1A, tổ 22, khu phố Long Hưng, phường Trung An, tỉnh Đồng Tháp;*

- Khi thực hiện cung ứng hàng hoá, Nhà thầu phải đảm bảo đúng chất lượng, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật và đảm bảo hàng hoá phải tương thích với thiết bị hiện có của đơn vị.

3. Thời gian thực hiện dự kiến: tối đa trong vòng 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

4. Dự kiến về các điều khoản thanh toán hợp đồng: Sau khi thực hiện cung ứng hàng hoá theo hợp đồng đã ký và Nhà Thầu cung cấp đầy đủ các tài liệu liên quan (*Hoá đơn GTGT và các tài liệu khác (nếu có)*), Chủ đầu tư sẽ thanh toán 01 lần duy nhất theo hình thức chuyển khoản cho Nhà thầu.

5. Điều kiện xét duyệt báo giá: Báo giá chỉ được xem là hợp lệ khi đáp ứng đầy đủ các yêu cầu như sau:

- Báo giá của Nhà thầu đúng theo Biểu mẫu của Chủ đầu tư đưa ra (*đính*

kèm Thông báo yêu cầu báo giá);

- Báo giá được ký và đóng dấu xác nhận bởi người đại diện hợp pháp hoặc được uỷ quyền bởi người đại diện hợp pháp của Nhà cung cấp dịch vụ.

- Thời gian có hiệu lực của báo giá đáp ứng theo yêu cầu.

Các trường hợp sai khác Biểu mẫu, thời gian hiệu lực của báo giá không đáp ứng (*thiếu*) theo yêu cầu, Báo giá không được đóng dấu xác nhận hoặc không được ký bởi người đại diện hợp pháp thì sẽ được xem là không hợp lệ, không được xem xét đánh giá và Bên mời báo giá sẽ không giải quyết các khiếu nại sau này.

6. Các thông tin khác (nếu có): Không.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KD.

GIÁM ĐỐC

Võ Thanh Nhơn

Tên đơn vị Báo giá
Số:...../.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Mẫu báo giá
BÁO GIÁ

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của nhà cung cấp dịch vụ; trường hợp nhiều nhà cung cấp dịch vụ cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các hàng hoá như sau:

1. Báo giá cho các dịch vụ liên quan

STT	Danh mục hàng hoá	Mô tả về hàng hoá và các thông tin liên quan về kỹ thuật (Ký, mã, nhãn hiệu, model, thông số kỹ thuật, hãng sản xuất)	Năm sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng/ khối lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)	Ghi chú
1	Hàng hoá A				Chai				
n	...				ml				

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng:ngày, kể từ ngày 02 tháng 02 năm 2026 [Nhà thầu ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày kể từ ngày kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 5 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các hàng hoá nêu trong báo giá là phù hợp, đã bao gồm toàn bộ chi phí để thực hiện cung cấp hàng hoá đến nơi yêu cầu, kể cả chi phí dự phòng, phí, lệ phí và thuế GTGT, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....
Đại diện hợp pháp nhà cung cấp dịch vụ
(Ký tên, đóng dấu)